BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 1025 /QĐ-BNN-KTHT	*Hà Nội, ngày 24 tháng 3 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
Về việc công bố thủ tục hành chính bị bãi bỏ lĩnh vực nông nghiệp và phát triển nông thôn thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

BỘ TRƯỞNG BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN

Căn cứ Nghị định số 15/2017/NĐ-CP ngày 17 tháng 02 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

Căn cứ Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số Điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính và Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 7 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Xét đề nghị của Chánh Văn phòng Bộ, Cục trưởng Cục Kinh tế hợp tác và Phát triển nông thôn,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này thủ tục hành chính bị bãi bỏ lĩnh vực nông nghiệp và phát triển nông thôn thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (có danh mục kèm theo).

Các thủ tục hành chính được công bố tại Quyết định này quy định tại Thông tư số 27/2019/TT-BNNPTNT ngày 27/12/2019 về việc bãi bỏ một số văn bản QPPL do Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn ban hành, liên tịch ban hành và Thông tư số 02/2020/TT-BNNPTNT ngày 28/02/2020 quy định tiêu chí kinh tế trang trại.

Điều 2. Quyết định có hiệu lực từ ngày ký.

Bãi bỏ mục I phụ lục I; khoản 2, khoản 3 mục II phụ lục I; khoản 3, khoản 4, khoản 5 mục III phụ lục I; mục I phụ lục II; khoản 1, khoản 2 mục II phụ lục II và khoản 3, khoản 4, khoản 5 mục III phụ lục II kèm theo Quyết định số 3656/QĐ-BNN-KTHT ngày 06 tháng 9 năm 2016 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc công bố thủ tục hành chính chuẩn hóa thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn lĩnh vực Kinh tế hợp tác và Phát triển nông thôn.

Điều 3. Chánh Văn phòng Bộ, Vụ trưởng Vụ Pháp chế, Cục trưởng Cục Kinh tế hợp tác và Phát triển nông thôn, Thủ trưởng các đơn vị thuộc Bộ và các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ (Cục Kiểm soát thủ tục hành chính);
- Bộ trưởng (b/c);
- UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Cổng thông tin điện tử Bộ NN và PTNT;
- Trung tâm tin học Thống kê;
- Văn phòng Bộ (Phòng Kiểm soát TTHC);
- Lưu: VT, KTHT.

KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG

Ký bởi: Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn
Thời gian ký: 24/03/2020 09:35:38

Trần Thanh Nam